



Objectives

- · Hiểu được tầm quan trọng của Khoa học dữ liệu
- Vận dụng được các bước trong quy trình thực hiện một dự án về khoa học dữ liệu.
- Kiến thức, kỹ năng cần thiết để trở thành một nhà khoa học dữ liệu
- Áp dụng được Python và các thư viện phổ biến trong giải quyết một số bài toán cơ bản của Khoa học dữ liệu.

Dr. Ta Quang Chiếu – [E]: quangchieu.ta@gmail.com – [M]: 0913 522 275

3/63

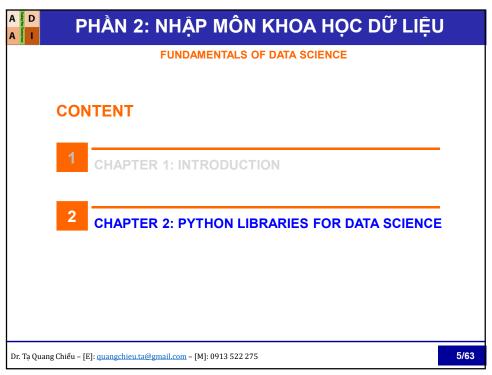
3

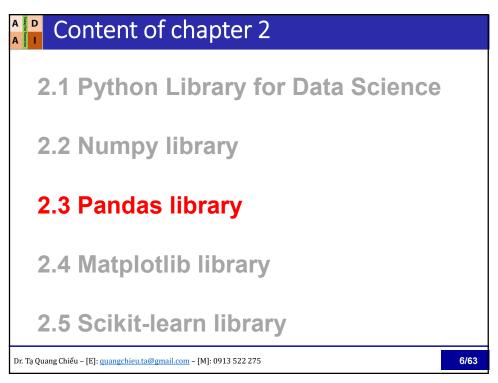
References

- [1]. Introducing Data Science
- [2]. Python Data Science Handbook
- [3]. Data Science from Scratch
- [4]. Python crash course
- [5]. Bài giảng Khoa học dữ liệu

Dr. Tạ Quang Chiều – [E]: quangchieu.ta@gmail.com – [M]: 0913 522 275

4/63







Phân tích và xử lý dữ liệu với Pandas (02)

Dr. Ta Quang Chiếu – [E]: quangchieu.ta@gmail.com – [M]: 0913 522 275

7/63

7

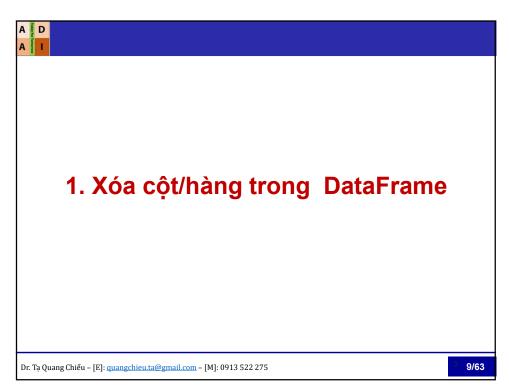


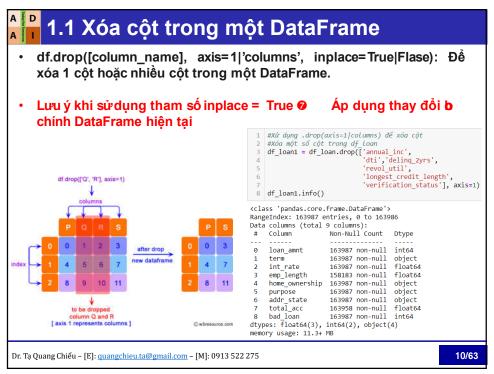
- 1. Xóa cột/hàng trong Dataframe
- 2. Xử lý hàng trùng lặp (Duplicate rows)
- 3. Sắp xếp trong DataFrame (Sort)
- 4. Nhóm các hàng trong DataFrame dựa vào giá trị
- 5. Áp dụng hàm cho các phần tử trong DataFrame (Apply)
- 6. Ghép nối các DataFrame (Concatenating)
- 7. Trộn các DataFrame (Merging)
- 8. Ví dụ phân tích tập dữ liệu

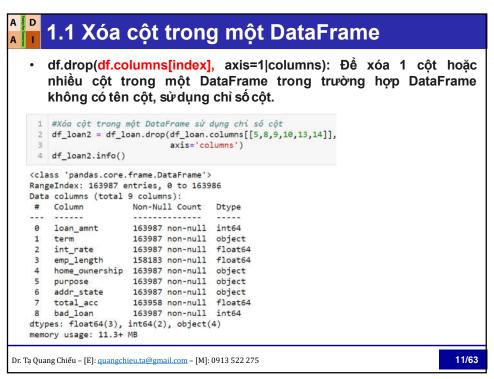


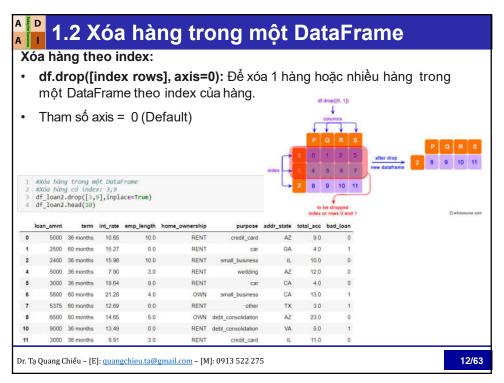
Dr. Ta Quang Chiếu – [E]: quangchieu.ta@gmail.com – [M]: 0913 522 275

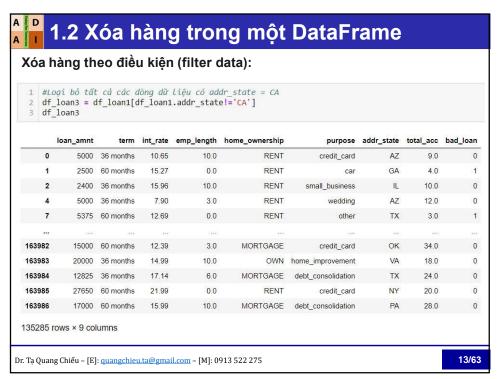
8/63

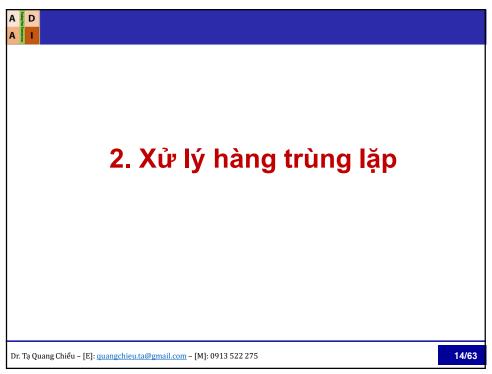


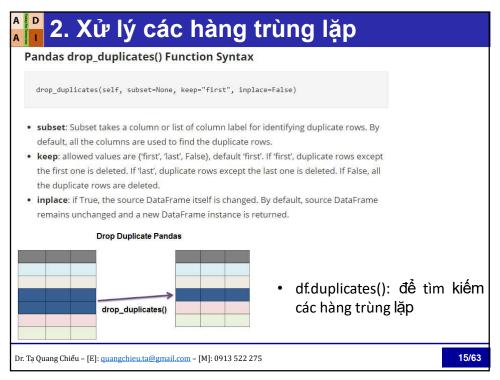


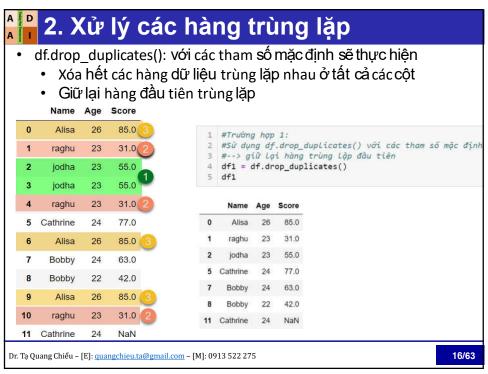


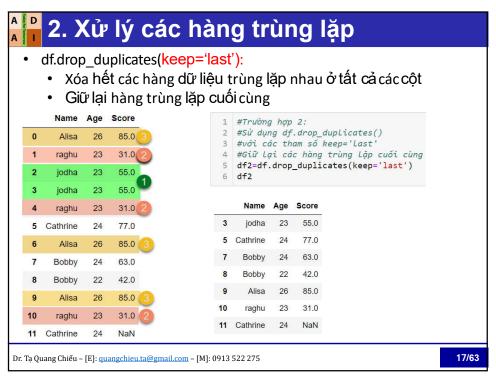


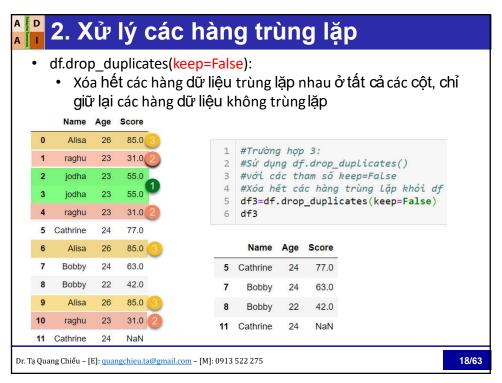


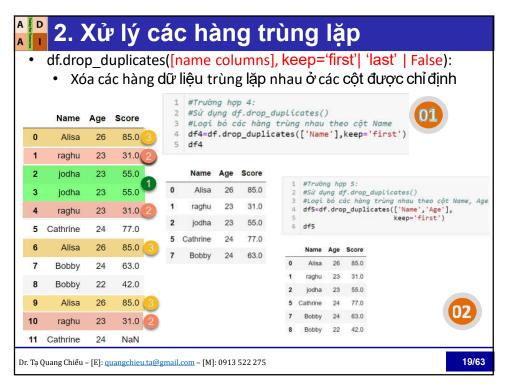




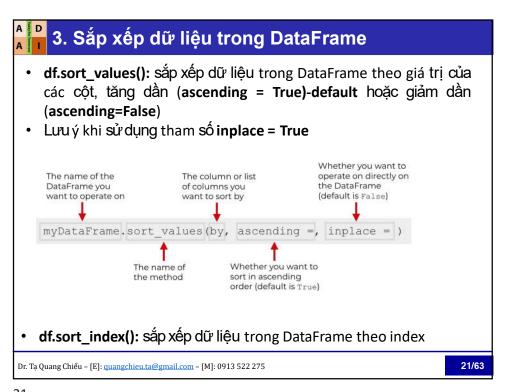


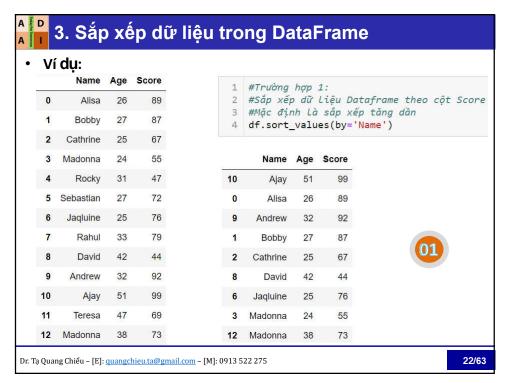


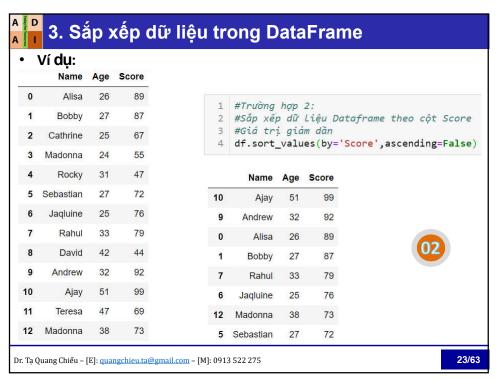


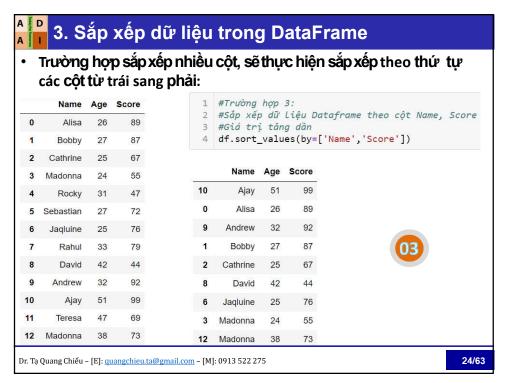


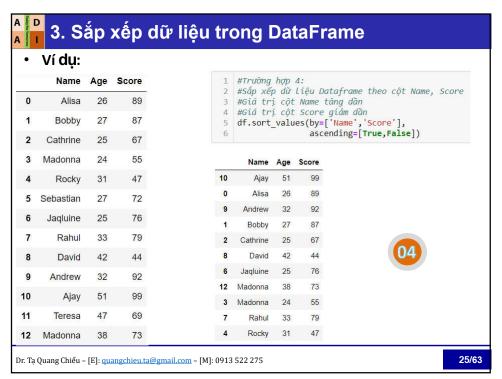




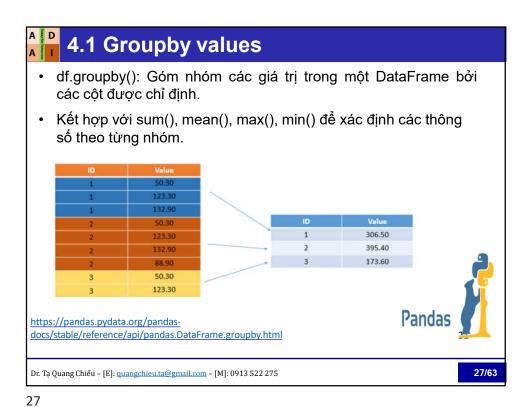












4.1 Groupby values Sử dụng phương thức groupby(): 1 #Trường hợp 1: #Nhóm theo tên sinh viên (Name) Subject Score Name Exam 3 #Thực hiện tính điểm trung bình Score 4 df['Score'].groupby([df['Name']]).mean() Alisa Mathematics Semester 1 Bobby Semester 1 Mathematics 47 Name Alisa 72.00 2 Cathrine 55 Semester 1 Mathematics Cathrine 63.75 74 Name: Score, dtype: float64 31 Bobby Semester 1 Science #Trường hợp 2: 2 #Nhóm dữ liệu theo tên sinh viên (Name) 3 #và Bài kiểm tra (Exam) 4 #sau đó thực hiện tính tổng Alisa Semester 2 Mathematics 85 02 63 Bobby Semester 2 Mathematics 8 Cathrine Semester 2 Mathematics Exam 67 Alisa Semester 2 Science Alisa Semester 1 136 152 Semester 2 89 Bobby Semester 2 Science 11 Cathrine Semester 2 Science Semester 2 152 132 Cathrine Semester 1 Name: Score, dtype: int64 28/63 Dr. Ta Quang Chiếu – [E]: quangchieu.ta@gmail.com – [M]: 0913 522 275





Yêu Cầu 1.1:

 Đọc dữ liệu từ file Data_Patient.csv vào biến kiểu dataframe: df_patient với cột đầu tiên (id) là cột chỉ số (index_col). Hiển thị 10 dòng dữ liệu đầu tiên.

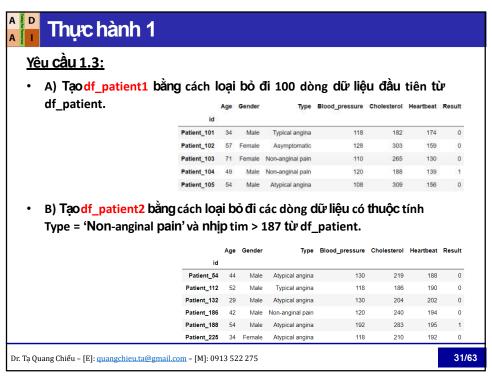
Yêu Cầu 1.2:

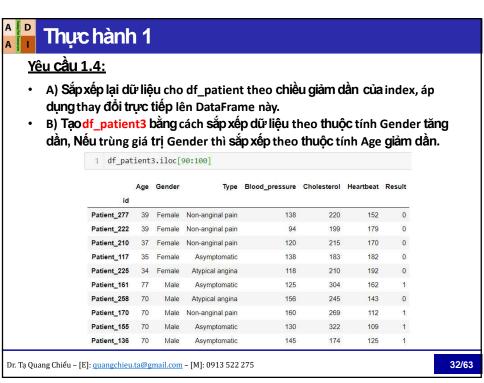
 Xóa cột dữ liệu có tên 'Thalassemia' và áp dụng thay đổi lên chính df_patient.

| ss 'pandas.core. | frame.DataFrame' | > |
|------------------|--|--|
| x: 300 entries, | Patient_01 to Pa | tient_300 |
| columns (total | 7 columns): | |
| Column | Non-Null Count | Dtype |
| | | |
| Age | 300 non-null | int64 |
| Gender | 300 non-null | object |
| Туре | 295 non-null | object |
| Blood_pressure | 300 non-null | int64 |
| Cholesterol | 300 non-null | int64 |
| Heartbeat | 300 non-null | int64 |
| Result | 300 non-null | int64 |
| | x: 300 entries, columns (total Column Age Gender Type Blood_pressure Cholesterol Heartbeat | Age 300 non-null Gender 300 non-null Type 295 non-null Blood_pressure 300 non-null Cholesterol 300 non-null Heartbeat 300 non-null |

Dr. Ta Quang Chiều – [E]: quangchieu.ta@gmail.com – [M]: 0913 522 275

30/63





Thực hành 1

Yêu cấu 1.5:

- A) Nhóm bênh nhân theo thuộc tính Gender và tìm tuổi lớn nhất, nhỏ nhất, trung bình của bệnh nhân theo giới tính.
- 1) Thống kê tuổi cao nhất theo giới tính: Gender Female Male Name: Age, dtype: int64 2) Thống kê tuổi thấp nhất theo giới tính: Gender Female Male Name: Age, dtype: int64 3) Thống kê tuổi trung bình theo giới tính: Gender Female 55.736842 Male 53.912195 Name: Age, dtype: float64
- B) Nhóm bệnh nhân theo thuộc tính Gender và Type và tìm tuổi lớn nhất, nhỏ nhất, trung bình của bệnh nhân theo giới tính và loại đau ngực.
- 1) Thống kê tuổi cao nhất theo giới tính và loại: Gender Type Female Asymptomatic Atypical angina Non-anginal pain 74 Typical angina 69 Asymptomatic 77 Male Atypical angina Non-anginal pain Typical angina 70 70 Name: Age, dtype: int64

Dr. Ta Quang Chiếu – [E]: quangchieu.ta@gmail.com – [M]: 0913 522 275

33/63

33

Thực hành 1

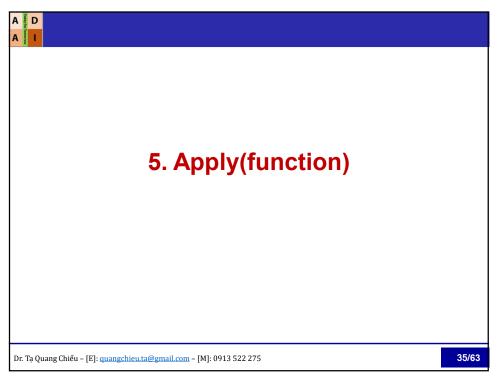
Yêu cầu 1.6:

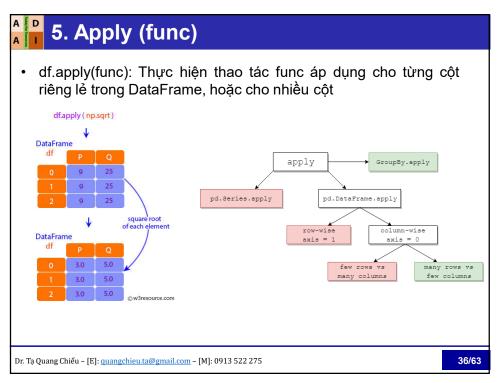
Sử dụng df patient.reset index(inplace=True) để bỏ côt index. Sau đó thực hiện xóa các bệnh nhân có giá trị trong cột id trùng nhau, giữ lại bệnh nhân có id trùng nhau đầu tiên, áp dụng cho chính dataframe hiện tại.

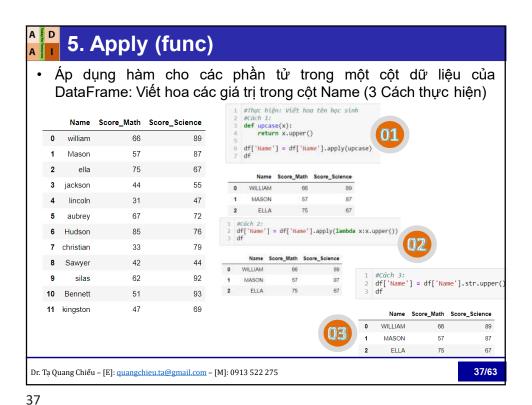
```
<class 'pandas.core.frame.DataFrame'>
Int64Index: 292 entries, 0 to 299
Data columns (total 8 columns):
 #
    Column
                    Non-Null Count Dtype
    id
0
                    292 non-null
                                    object
 1
     Age
                    292 non-null
                                    int64
    Gender
                    292 non-null
                                   object
 2
                    287 non-null
 3
    Type
                                    object
 4
    Blood_pressure 292 non-null
                    292 non-null
    Cholesterol
                                    int64
 6
    Heartbeat
                    292 non-null
                                    int64
    Result
                    292 non-null
                                    int64
dtypes: int64(5), object(3)
```

Dr. Ta Quang Chiếu – [E]: quangchieu.ta@gmail.com – [M]: 0913 522 275

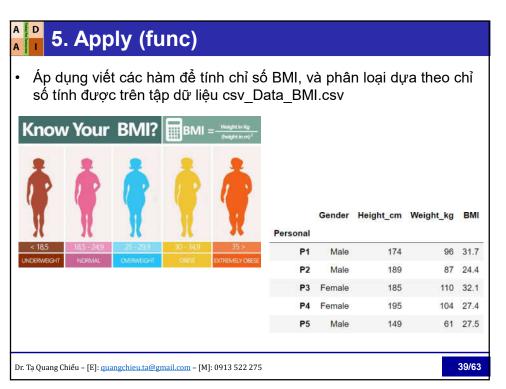
34/63

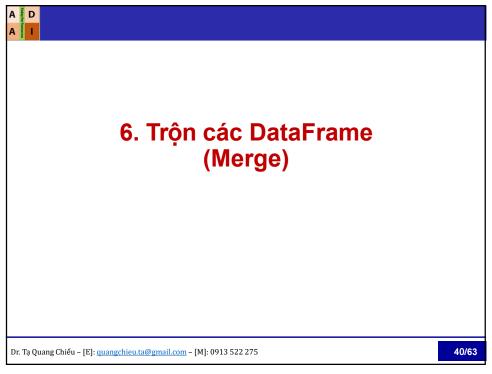


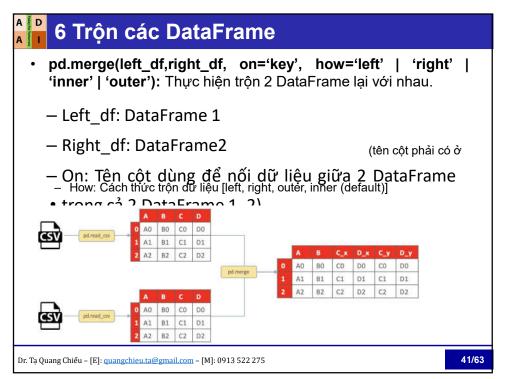


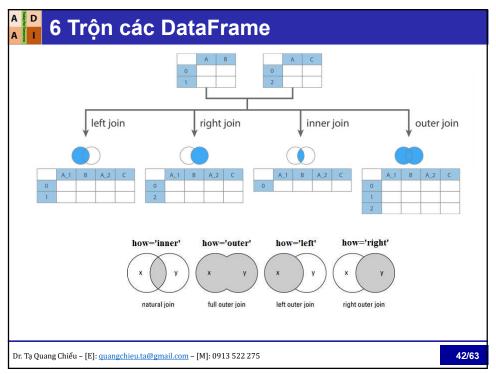


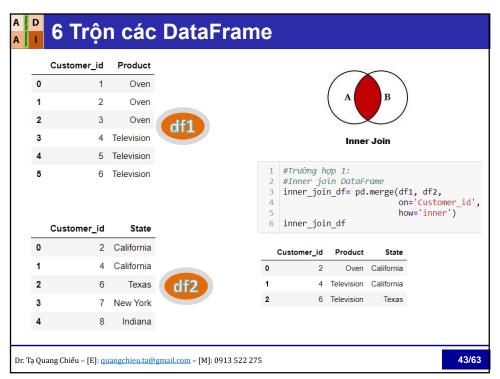
5. Apply (func) Áp dụng hàm cho các phần tử trong nhiều cột cột dữ liệu của DataFrame: Thực hiện tính điểm cho từng học sinh theo công thức: - Point = (Score_Math*2 + Score_Science)/3 Name Score_Math Score_Science def mean_point(point1,point2):
 return round((point1*2+point2)/3,1) 57 Mason 75 67 jackson 44 55 31 47 67 72 76 Name Score_Math Score_Science Point WILLIAM 7 christian 33 79 MASON 42 44 Sawyer 75 67 72.3 ELLA 62 92 silas 3 JACKSON 55 47.7 93 10 Bennett 4 LINCOLN 31 47 36.3 47 Dr. Tạ Quang Chiểu – [E]: quangchieu.ta@gmail.com – [M]: 0913 522 275 38/63

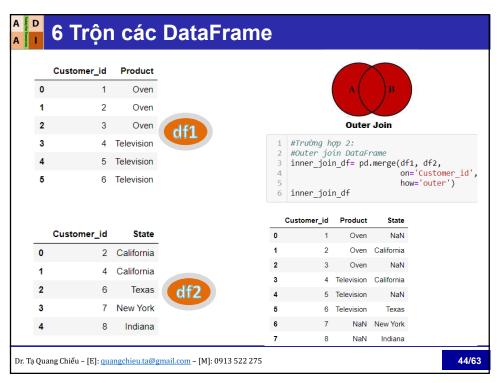


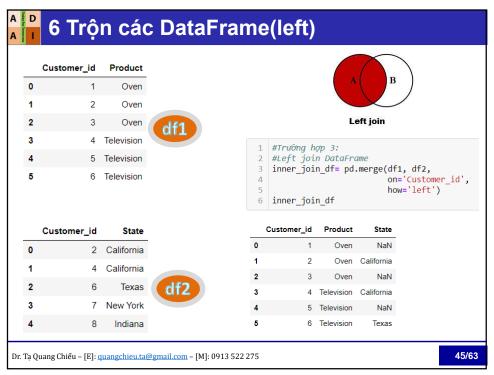


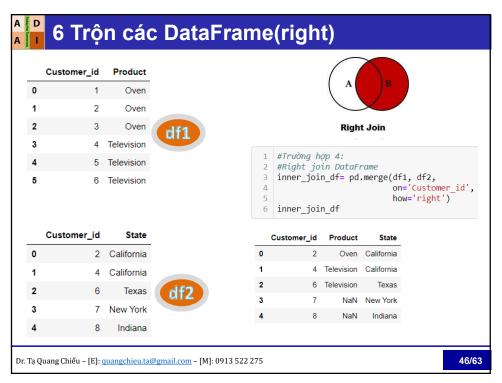




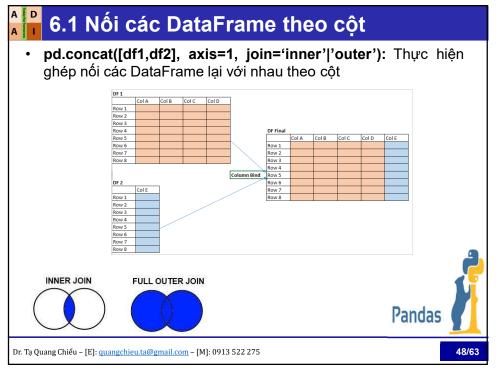


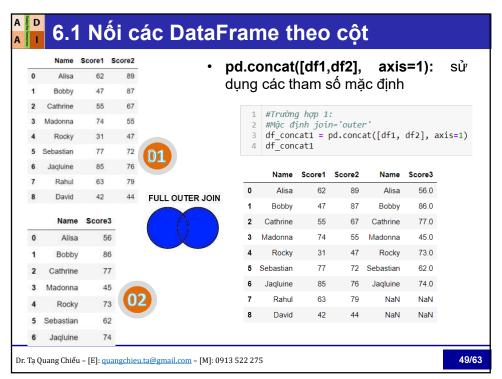


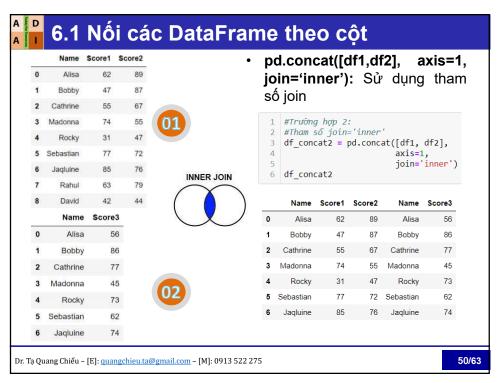


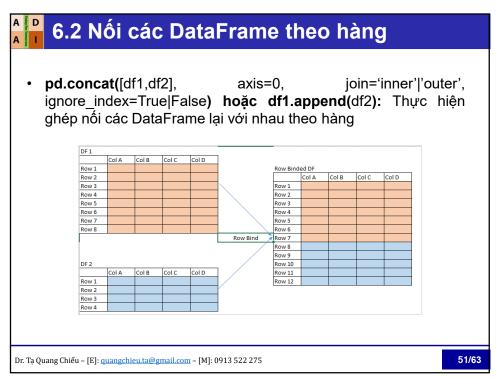


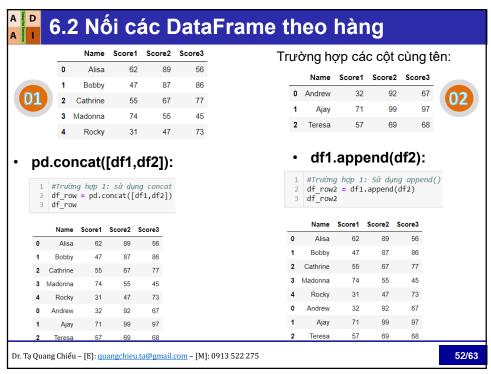


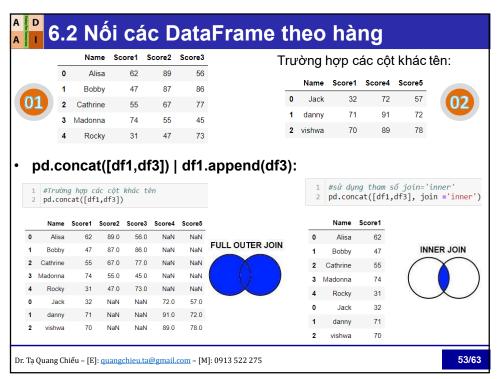


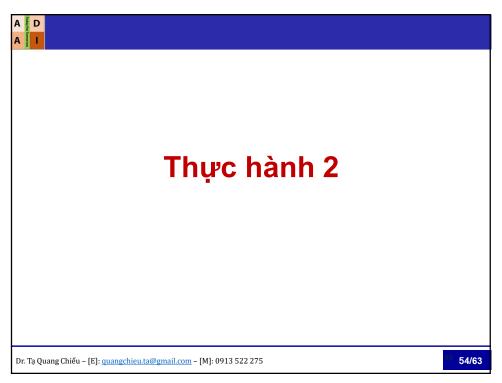


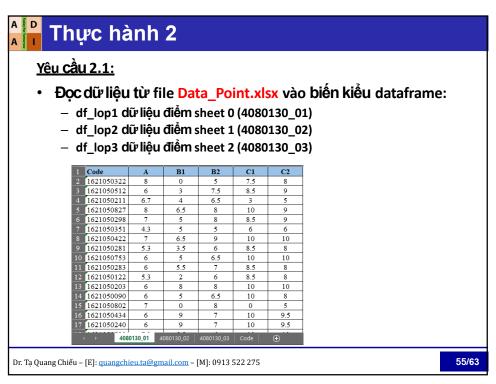


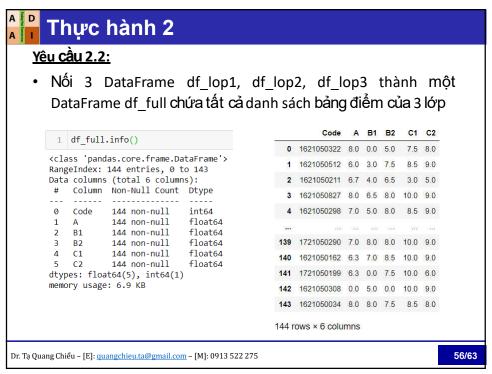


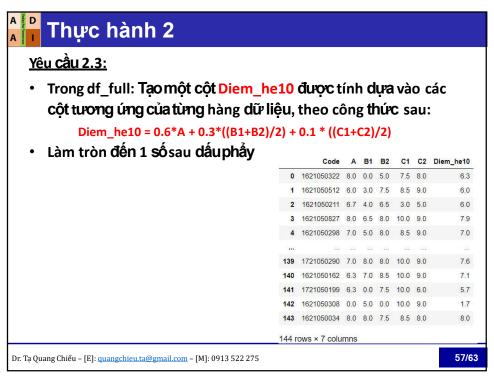


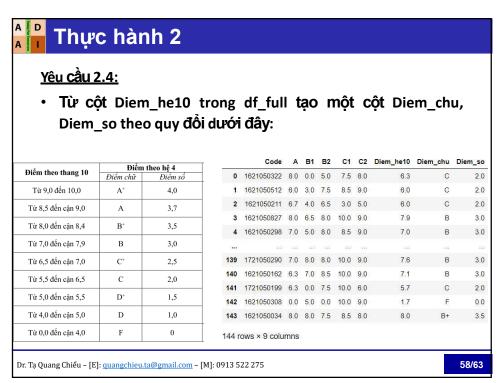


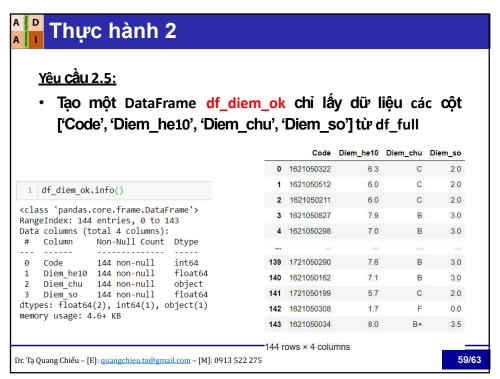


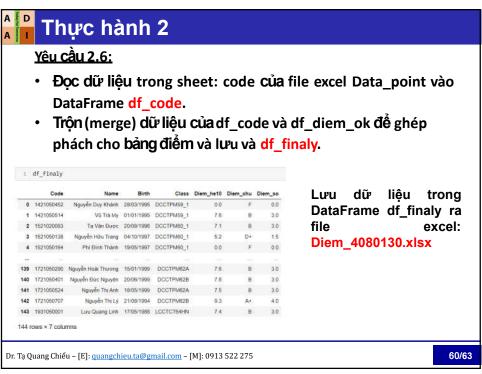


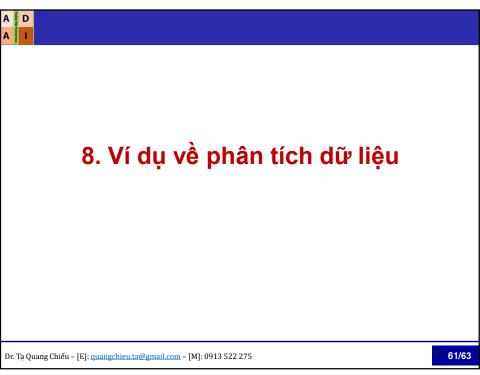


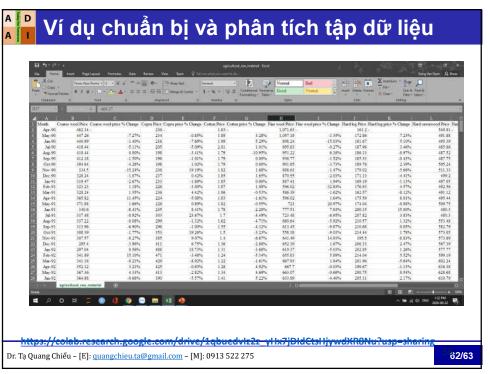
















Đọc dữ liệu vào từ file hocvien.csv

- 1. In dữ liệu ra màn hình
- 2. In 5 dòng đầu tiên và 5 dòng cuối cùng của dữ liệu ra màn hình
- 3. Thống kê xem lớp có bao nhiều bạn điểm loại giỏi (điểm từ 8 trở lên)
- 4. Thông kê xem lớp có bao nhiều bạn trượt môn (điểm dưới 4 hoặc không có điểm)
- 5. Vẽ đồ thị histogram minh họa phân bổ điểm số của lớp (trục giá trị từ 0 đến 10, không có điểm tính là 0)

Dr. Ta Quang Chiếu – [E]: quangchieu.ta@gmail.com – [M]: 0913 522 275

64/63

